

Số: 78 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 26 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Lai Châu

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU	
Số: <u>357</u>
ĐẾN Ngày: <u>20/01</u>
Chuyên:	Căn cứ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 Quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 43/TTr-STNMT ngày 11 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Lai Châu (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng Ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1, Quyết định này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng Ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TN.

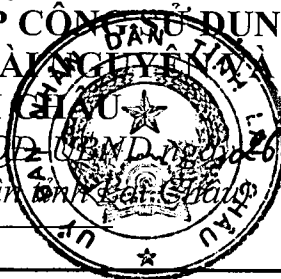
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Quảng

Phụ lục
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG DỤNG NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)



STT	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công
I	Đất đai
1	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện
2	Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể
3	Điều tra, khảo sát, đánh giá đất đai
4	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; lập hồ sơ địa chính; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
5	Thống kê, kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất
II	Tài nguyên nước
1	Quy hoạch tài nguyên nước cấp tỉnh và theo lưu vực sông, nguồn nước
2	Điều tra, đánh giá tài nguyên nước; điều tra hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước nội tỉnh
3	Khảo sát, đo đạc tài nguyên nước mặt, nước dưới đất
4	Quan trắc, giám sát tài nguyên nước của tỉnh
5	Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; danh mục hồ, ao không được san lấp
6	Khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo và công bố dòng chảy tối thiểu, ngưỡng khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền, khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông
III	Địa chất và khoáng sản
1	Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản
2	Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh
3	Khoanh định khu vực đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Điều tra, khảo sát, lập báo cáo đánh giá tài nguyên khoáng sản phục vụ công tác quản lý và đấu giá quyền khai thác khoáng sản
IV	Môi trường
1	Quy hoạch bảo vệ môi trường cấp tỉnh

STT	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công
2	Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường
3	Quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm môi trường có tính chất chi thường xuyên thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học
4	Quan trắc, thống kê môi trường; lập báo cáo hiện trạng môi trường; báo cáo chuyên đề về môi trường
5	Điều tra, thống kê nguồn thải
6	Hoạt động quan trắc và phân tích môi trường
7	Thành lập bản đồ môi trường (<i>không khí, nước mặt, đất</i>) xây dựng bằng phương pháp sử dụng bản đồ nền cơ sở địa lý kết hợp với đo đạc, quan trắc bổ sung số liệu ngoài thực địa
8	Ứng phó, khắc phục sự cố môi trường
9	Điều tra, khảo sát và đánh giá về môi trường để xác định thiệt hại (<i>nếu có</i>)
10	Quan trắc, đánh giá mức độ suy giảm chất lượng nước, thiệt hại do sự cố ô nhiễm nguồn nước gây ra; phục hồi các nguồn nước bị ô nhiễm, cạn kiệt
11	Quản lý và vận hành hệ thống quan trắc tự động
V	Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học
1	Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của tỉnh
2	Quan trắc về đa dạng sinh học của tỉnh
3	Điều tra đa dạng sinh học
4	Xây dựng danh mục, chương trình bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ
5	Điều tra, lập danh mục, đánh giá khả năng xâm nhập để có biện pháp phòng ngừa, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại
VI	Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
1	Điều tra, khảo sát, quan trắc, giám sát tác động và dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu
2	Giám sát biến đổi khí hậu, dự báo và cảnh báo thiên tai
3	Xây dựng hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính của tỉnh
4	Xây dựng kế hoạch truyền thông hỗ trợ thông tin cho cộng đồng dân cư miền núi, vùng sâu, vùng xa ứng phó với biến đổi khí hậu
VII	Đo đạc bản đồ và viễn thám
1	Lập bản đồ hành chính cấp huyện
2	Đo đạc, thành lập, cập nhật bản đồ địa hình và bản đồ địa chính
3	Khảo sát, đo sâu, lập bình đồ dưới nước bằng phương pháp ATK

STT	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công
4	Đo đạc cắm mốc, lập hồ sơ, xây dựng bản đồ, cắm địa giới hành chính
VIII	Thông tin, truyền thông về tài nguyên và môi trường
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường
2	Xây dựng, vận hành và cập nhật cơ sở dữ liệu các lĩnh vực: Đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ, biến đổi khí hậu và viễn thám
3	Thông tin, tuyên truyền về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh
4	Chỉnh lý, bảo quản kho lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường